

NHẬN DIỆN VỀ “TÀ ĐẠO”: TRƯỜNG HỢP NHÓM CHÂN KHÔNG VÀ THANH HẢI VÔ THƯỢNG SƯ

Tóm tắt: Thông qua việc tìm hiểu nhóm “tà đạo” Chân Không và Thanh Hải Vô Thượng Sư, tác giả bài viết mong muốn ở một mức độ nhất định có thể cung cấp một số cơ sở khoa học cho việc nhận diện về “tà đạo”, từ đó nâng cao nhận thức của người dân cũng như hiệu quả quản lý của các cơ quan chức năng đối với loại hình tôn giáo này.

Từ khóa: Tà đạo, Chân Không, Thanh Hải Vô Thượng Sư.

Dẫn nhập

Quá trình toàn cầu hóa mọi mặt của đời sống xã hội đã thúc đẩy nhanh chóng sự ra đời của nhiều loại hình tôn giáo ở Việt Nam mà giới học thuật hiện nay vẫn thường gọi là “các hiện tượng tôn giáo mới”. “Hiện tượng tôn giáo mới” xuất hiện ngày càng đa dạng, phong phú nhất là từ sau khi Việt Nam tiến hành công cuộc Đổi mới. Trong “các hiện tượng tôn giáo mới”, có hiện tượng chứa đựng yếu tố tích cực thể hiện qua vai trò, chức năng văn hóa của nó; song cũng có hiện tượng cực đoan, phản văn hóa, hiện hữu như một thách thức đối với cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo, gây mất ổn định xã hội, suy thoái chuẩn mực đạo đức, tổn hại tới sức khỏe cộng đồng - hiện tượng này được quy vào phạm trù “tà đạo”, đang được không ít các nhà nghiên cứu và cơ quan quản lý lưu tâm.

Trong giới khoa học hiện nay, “tà đạo” vẫn là một thuật ngữ gây nhiều tranh cãi. Có nhiều cách hiểu khác nhau về “tà đạo”. Cùng xem xét “tà đạo” trong mối quan hệ với chính đạo/giáo, *Đại từ điển Tiếng Việt* định nghĩa “tà đạo” là “con đường không chính đáng”, “tôn giáo khác với tôn giáo được coi là chính tông”¹; *Từ điển Bách khoa Công an nhân dân* đưa ra định nghĩa “tà đạo đồng nghĩa với tà giáo, một tôn giáo đối nghịch với

* TS., Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Tín ngưỡng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

tôn giáo truyền thống đang tồn tại”². Tiếp cận dưới góc độ chính trị - xã hội, phần lớn các học giả đều cho rằng: Tà đạo là những hiện tượng xã hội núp bóng, đội lốt tôn giáo, hoạt động mang tính mê tín, cực đoan, phản văn hóa, trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc, chống lại con người, xã hội, thậm chí chống lại chế độ chính trị. Dưới góc độ an ninh trật tự, “tà đạo” được coi là hoạt động vi phạm pháp luật, xâm phạm an ninh, trật tự, trái với thuần phong mỹ tục, xuyên tạc lịch sử, phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc và những truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

Như vậy, một số cách tiếp cận về “tà đạo” đều cho thấy “tà đạo” là loại hình tôn giáo đối lập với tôn giáo truyền thống, có tính cực đoan, thực hành lối sống mê muội, phi nhân đạo, phản văn hóa, gây mất ổn định an ninh, trật tự xã hội.

Trước bối cảnh các nhóm “tà đạo” ở Việt Nam phát triển ngày càng phức tạp, có xu hướng tăng lên về số lượng và phạm vi hoạt động, tác giả bài viết mong muốn bước đầu phân tích, làm nổi rõ hiện trạng của hai nhóm “tà đạo” tiêu biểu là Chân Không và Thanh Hải Vô Thượng Sư nhằm có thể xây dựng cơ sở khoa học để nhận diện về “tà đạo” và xem xét cách thức ứng xử cho phù hợp đối với các loại hình tôn giáo này.

1. Nhóm “tà đạo” Chân Không (hay còn gọi là “Giáo ngoại biên truyền diệt tâm”) do Lưu Văn Ty sinh năm 1954, quê ở Thạch Trung, Hà Tĩnh khởi xướng và sáng lập vào năm 1990 tại Hà Tĩnh. Lưu Văn Ty có trình độ học vấn thấp, vốn là công nhân lái máy kéo nhưng do hành vi trộm cắp tài sản nên bị buộc thôi việc. Lưu Văn Ty trở về địa phương làm ruộng, lấy vợ, sinh con. Do không bằng lòng với cuộc sống ruộng vườn, năm 1989, Lưu Văn Ty quyết định vào Miền Nam. Sau một thời gian tìm hiểu kinh sách Phật giáo, Lưu Văn Ty quay trở về quê lập nên cái gọi là “đạo Chân Không”.

Lúc đầu, để thu hút quần chúng tín đồ, Lưu Văn Ty tự xưng mình là “Phật sống”, được Thích Ca truyền giao sứ mệnh tế độ, cứu giúp chúng sinh. Tại đền Võ Miếu (Thành phố Hà Tĩnh), Lưu Văn Ty tổ chức hành lễ theo nghi lễ Phật giáo. Sau khi tập hợp được một số người tin theo, Lưu Văn Ty bắt đầu tiến hành các hoạt động truyền giáo trái pháp luật, phản văn hóa ngay tại khu vực đền Võ Miếu. Lưu Văn Ty tự xưng tổ chức của mình là “giáo ngoại biệt truyền diệt tâm”, đưa ra cái gọi là thuyết “phá chấp”, nghĩa là người đi theo đạo này không cần chùa chiền, kinh sách, chuông mõ, chỉ cần tu tại tâm. Từ năm 1991, Lưu Văn Ty tích

cực tuyên truyền cho thuyết này, dẫn đến nhiều hành động tiêu cực từ phía tín đồ như đốt phá đền chùa, bàn thờ gia tiên, tượng Phật,...

Bên cạnh thuyết “phá chấp” là việc thực hành một loạt “pháp tu” mới lạ, thực chất là sự xuyên tạc từ giáo lý của nhà Phật như Tứ diệu đế, Luân hồi, Nhân quả, Nghiệp báo, Bồ thí, Phóng sinh,... Lưu Văn Ty đưa ra pháp tu “Pháp luân thường chuyển” để răn dạy “đạo hữu” phải luôn bám thầy vì pháp tu thường xuyên thay đổi; “pháp ăn” với hành động Ty tự mua thức ăn gửi đến “đạo hữu” khắp nơi để mua chuộc, củng cố đức tin và khống chế họ; “pháp bạt nghiệp” được giải thích là sự tiêu trừ tội cho “đạo hữu” bằng cách đánh đập họ, thực chất là đe dọa họ không được nói dối và phản bội lại Ty; “pháp gieo duyên thọ ký” mà cụ thể là lợi dụng chữ “thọ ký” mà Phật Thích Ca dùng để lừa gạt “đạo hữu”, quan hệ tình dục với những phụ nữ mà Ty muốn³.

Ngoài các “pháp tu” trên, Lưu Văn Ty còn đưa ra thuyết “xả phú cầu bản”, “xả thân cầu đạo” (nghĩa là bỏ tiền bạc để mong nghèo, bỏ thân mình để được đạo thoát xác), tuyên truyền muốn đắc đạo phải biết dùng pháp “thọ ký” để trừ ma quỷ, dục lậu trong người. Nghi lễ chủ yếu mà các đạo hữu phải thực hiện là đi đất bỏ hết quần áo khi hành lễ, tự do thỏa mãn quan hệ xác thịt với nhau; lang thang hành khất khắp nơi rồi đem tiền về nộp cho đạo trưởng; chịu khó chịu khổ tu luyện trong bụi gai, cởi quần áo phơi nắng, dầm sương, ăn ở giữa đất,...⁴

Đặc biệt, Lưu Văn Ty còn răn dạy “đạo hữu” phải hành lễ “diệt dục, tiêu tội, diệt nghiệp” bằng các nghi thức hết sức kỳ quái, phản khoa học, phi văn hóa như: đốt chôn tài sản có trộn lẫn các loại hóa chất như xà phòng, mì tôm, dầu hỏa... xuống dưới đất để bỏ thí phần âm; dâng cúng tiền cho Ty để tiêu tội, diệt nghiệp; phụ nữ diệt dục bằng cách ném quần áo vào đồng lửa, khỏa thân để thầy Ty ngồi tụng kinh, gõ mõ; hay hành xác bằng cách lao động mệt nhọc, ăn uống kham khổ, ngủ trong bao tải dưới nền đất và đi khất thực để kiếm cơm ăn, nước uống...

Để củng cố đức tin trong quần chúng tín đồ, Lưu Văn Ty còn cạo cho chân tay chảy máu, mừng mủ lên và nói là để “bồ thí cho ma vương, nga quỷ” khỏi hành hạ chúng sinh. Thậm chí Ty tự mình cứa ngón tay cho chảy máu rồi vẩy lên người các đệ tử ngồi xung quanh, sau đó chặt đứt ngón tay đó, tuyên bố là để “cúng dường Tam Bảo”. Bằng cách tự hành hạ thể xác của mình, Ty đã khiến cho mọi người tin mình là “Phật”, là “Thánh”, từ đó cuốn hút nhiều đệ tử tin và theo đạo.

Đạo Chân Không không có nghi thức thờ cúng rõ ràng. Người theo đạo Chân Không không cần đến chùa, không cần kinh sách hay tượng Phật, chỉ cần tu tại tâm, tu hành khổ hạnh. Các đệ tử mới tham gia phải nộp tiền cúng dường cho Thầy và thực hiện hành xác, sau khi trải qua thử thách này sẽ được thu nạp và đi khất thực để kiếm cơm ăn hàng ngày.

Thời điểm phát triển mạnh nhất của đạo Chân Không là từ năm 1992 đến năm 2003. Địa bàn hoạt động của đạo này lan rộng ra trên 20 tỉnh, thành phố trong cả nước mà trọng điểm là các tỉnh Nghệ An, Thanh Hóa, Quảng Ninh, Hà Nội, Lai Châu; số lượng tín đồ tham gia vào khoảng trên 500 người. Tà đạo Chân Không đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến thuần phong mỹ tục của dân tộc, làm xói mòn giá trị đạo đức truyền thống và gây hoang mang, lo sợ trong một bộ phận quần chúng nhân dân.

Tin theo giáo thuyết và các pháp tu của Lưu Văn Ty, nhiều gia đình đã phá bỏ bàn thờ gia tiên, phá vỡ nếp sinh hoạt truyền thống tốt đẹp vốn có từ lâu đời của dân tộc. Hàng trăm gia đình từ bỏ lao động sản xuất để đi hành khất khiến cho kinh tế sa sút, con cái thất học, hạnh phúc tan vỡ. Rất nhiều tài sản có giá trị, lương thực, thực phẩm bị đốt, chôn hoặc thả xuống ao hồ, tồn thất lên tới hàng trăm triệu đồng. Điển hình như trường hợp Lê Thị Chiêu ở huyện Hoằng Hóa đốt sạch 5 gian nhà trị giá hơn 50 triệu đồng; Mai Văn Tồn ở huyện Nga Sơn (Thanh Hóa) chặt phá hết cây cối, vườn tược, đốt nhà trị giá trên 100 triệu đồng để đi... ăn xin⁵; Bà Phan Thị Tân, trú ở khối 18, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An bỏ gia đình theo đạo Chân Không 7 năm nay, từng đi khất thực ở Hà Nội, Hải Phòng, Nam Định, Thanh Hóa..., được bao nhiêu tiền nộp hết cho thầy Ty để xây nhà, sau này làm nơi “hóa kiếp”; Võ Thị Hiền, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, năm đầu tiên theo đạo Chân Không, theo lời thầy, mua một con lợn 60 kg, tắm xà phòng, dùng xăng thiêu sống rồi chôn xuống đất, gọi là “lễ thí phần âm”⁶. Theo thống kê của Công an Hà Tĩnh, đến nay, đã có khoảng trên 50 đơn gửi đến cơ quan chức năng tố cáo những việc làm sai trái mà Ty đã gây ra cho người dân. Đó là đơn kêu cứu của những bậc phụ huynh mất con, chồng mất vợ, những gia đình bị lừa đảo dẫn đến khánh kiệt về kinh tế và tan nát về tình cảm⁷.

Nhiều phụ nữ nhẹ dạ, cả tin còn bị thầy Ty lừa gạt, tự nguyện đến gặp để thầy Ty thọ ký cho một đêm. Điển hình như trường hợp bà Nguyễn Thị K. ở Nam Đàn (Nghệ An) tố cáo Ty “làm phép thọ ký” (quan hệ tình dục) nhiều lần với con gái mình là chị H. dựa trên cái cớ là giúp chị H.

gột rửa tội lỗi. Cũng với cách răn dạy hành đạo của Lưu Văn Ty, rất nhiều đứa trẻ sinh ra ngoài giá thú, là con của các cặp đạo hữu vốn không quen biết sống với nhau như vợ chồng khi đi khát thực⁸.

Rất nhiều nạn nhân của tà đạo Lưu Văn Ty có cuộc sống bần hàn, ngày đi khuất thực, đêm chui vào bao tải lẫn lóc những nơi bẩn thỉu, hay trần truồng, đốt nylon giữa trời nắng, nhảy nhót quanh đồng lửa... Tại nhà bà Hoàng Thị Giao (sinh năm 1957, khối Vĩnh Tiến, phường Hưng Bình, Tp. Vinh), cơ quan chức năng đã phát hiện 4 người nằm ngủ chung dưới nền đất lạnh, trong một túp lều thưng bằng tre nửa. Trước đó, công an đã phát hiện Đặng Văn Dần, sinh năm 1976 và Hồ Văn Vỹ, sinh năm 1979, đều ở Can Lộc, Hà Tĩnh, ra thành phố Vinh khát thực, tự chịu đói rét để “cứu vớt chúng sinh”⁹. Bà Trần Thị Tr. sống tại phố 4, phường Tân Thanh, thị xã Điện Biên, tỉnh Lai Châu, một tín đồ của đạo Chân Không giải thích lý do bà tự hành hạ thân xác, chui vào bao tải, ngủ ngoài trời là vì: “Phật dạy rằng chỉ kẻ nào có đủ can trường vượt qua bể trầm luân, mới mong ngày trở thành chính quả”¹⁰.

Hoạt động của tà đạo “Chân Không” đã khiến nhiều gia đình tan nát, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Rất nhiều đơn thư của các cá nhân, tổ chức gửi đến cơ quan chức năng, tố cáo về hoạt động tà đạo này. Tại Hà Tĩnh, Công an tỉnh đã nhận được “43 đơn thư của cá nhân, tổ chức gửi đến tố cáo, trong đó 18 đơn tố cáo các hoạt động tà đạo của Lưu Văn Ty và đồng bọn; 16 đơn tố cáo vì Lưu Văn Ty dụ dỗ, lừa phỉnh mẹ, vợ, con, em của họ đi theo tà đạo làm cho gia đình bị ly tán; 5 đơn tố cáo vì Ty mà gia đình bị lừa mất tài sản; 1 đơn tố cáo bị Ty lợi dụng, không chế để quan hệ tình dục...”¹¹. Năm 1992, Lưu Văn Ty bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 3 năm tù, quản chế 3 năm vì tội “hành nghề mê tín, dị đoan gây hậu quả nghiêm trọng”. Tuy nhiên, Lưu Văn Ty vẫn thần nhiên giải thích đây là “cơ hội để biết thêm cái mùi lao lý, để đi đến tận cùng nỗi khổ nhân gian”.

Sau khi mãn hạn tù trở về địa phương, mặc dù bị quản chế, Lưu Văn Ty tiếp tục “hành đạo”, giảng dạy cho các đạo hữu về luật nhân quả, kiếp luân hồi, khuyên họ làm lễ “xả phú cầu bần, xả thân cầu đạo”, xuống tóc đi lang thang khát thực rồi đem tiền về “cúng dường” cho thầy, thu gom tài sản của đạo hữu đốt thành tro, mua thức ăn về nấu chín rắc xuống sông để “bổ thí chúng sinh”,... Nhiều người dân trong vùng cho biết, trước khi thành “thầy”, Lưu Văn Ty và cả nhà sống trong một căn nhà

rách nát, nhỏ bé, vậy mà “hành đạo” có một thời gian ngắn Ty đã “phát” lên như điều gặp gió, xây được căn nhà trị giá khoảng 600 triệu đồng, với kiến trúc hoành tráng như một biệt phủ, có tường cao 2 mét bao quanh¹².

Với nhiều hoạt động gây nên ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự trên địa bàn, ngày 11/3/2005, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định đưa “Giáo chủ” của đạo Chân Không vào cơ sở giáo dục lần 2 để giáo dục. Khác với lần ra trại trước, lần này vừa về địa phương, Lưu Văn Ty đã chủ động đến trình diện Chính quyền địa phương và viết một bản cam kết từ bỏ hẳn hoạt động tà đạo, quyết tâm tu chí làm ăn, phát triển kinh tế. Ngôi nhà cùng số tiền có được nhờ hoạt động mê tín dị đoan, Lưu Văn Ty đã bán và nộp lại cho Nhà nước. Ngôi nhà ông bà để lại, Lưu Văn Ty bán được 60 triệu đồng, rồi nhờ bà con, xóm làng dựng tạm cho ngôi nhà ba gian bằng gỗ, tre ở tạm, còn bao nhiêu tiền ông quyết định đầu tư hết vào chăn nuôi. Từ đây, Lưu Văn Ty thực sự sống cuộc sống của một người dân lương thiện, tập trung làm ăn, góp phần xây dựng quê hương đất nước. Như vậy, đến năm 2014, đạo Chân Không về cơ bản không còn tồn tại nữa.

2. Nhóm Thanh Hải Vô Thượng Sư (hay còn gọi là “Hội thiên định Thanh Hải Vô Thượng Sư”) là tổ chức lớn, có trụ sở chính ở Đài Loan, được Đặng Thị Trinh (sinh năm 1950 tại Đức Phổ, Quảng Ngãi, Việt Nam) sáng lập vào năm 1989 ở Đài Bắc, Đài Loan và xâm nhập bất hợp pháp sang Việt Nam từ năm 1991. Thanh Hải là “pháp danh” của Đặng Thị Trinh, còn Vô Thượng Sư “nghĩa là trên đầu không còn một ai phải kính thờ nữa”¹³, ý nói Thanh Hải là người đáng được tôn sùng hơn bất cứ một vị “sư phụ”, “minh sư” nào trước đó. Thanh Hải thường tự phong cho mình là “Nữ vương”, “Phật sống”, “Thượng Đại tướng”, “Tân Thượng đế”, “Chúa Tái thế”, “Minh sư”, “Vô Thượng sư”,... Hiện nay, Thanh Hải Vô Thượng Sư “hoạt động ở 85 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, với hàng trăm cơ sở, khoảng 200.000 người tham gia, hàng nghìn liên lạc viên và khoảng 60 website bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau để tuyên truyền, phát triển tổ chức”¹⁴.

Giáo lý của Thanh Hải Vô Thượng Sư là sự hỗn dung, pha trộn của nhiều luồng tư tưởng, giáo lý của các tôn giáo, trong đó chủ yếu vay mượn và xuyên tạc giáo lý Phật giáo theo phương châm “tức khắc khai ngộ, hiện đời giải thoát” để mê hoặc, lừa gạt những người nhẹ dạ, cả tin. Những người theo đạo Thanh Hải Vô Thượng Sư không thờ Phật, cũng không thờ

cúng ông bà, tổ tiên mà chỉ thờ Giáo chủ Thanh Hải; không khóc lóc, cúng giỗ khi người thân qua đời, hàng ngày quanh quẩn trong nhà, hạn chế lao động sản xuất, khép kín và cô lập mọi hoạt động với cộng đồng.

Đối tượng truyền giáo mà Thanh Hải Vô Thượng Sư hướng tới là cộng đồng người Việt cư trú ở nước ngoài đang gặp khó khăn, bế tắc trong cuộc sống, nhất là những người Việt tại các trại tỵ nạn ở Hồng Kông, Đài Loan, Campuchia, Thái Lan. Tranh thủ nguồn tài chính khổng lồ thu được từ việc buôn bán vật phẩm cho tín đồ (như băng đĩa, sách báo, quần áo, tranh ảnh, trang sức, thực phẩm chay...), Thanh Hải Vô Thượng Sư đã thiết lập được hệ thống truyền đạo hết sức đa dạng thông qua các kênh như truyền hình vệ tinh Internet; quay dựng phim ảnh, ca nhạc; tổ chức gặp mặt giao lưu;... trên phạm vi toàn thế giới.

Giáo lý của Thanh Hải Vô Thượng Sư là những bài viết, bài giảng do Giáo chủ Thanh Hải trực tiếp biên soạn dựa trên “Kinh Lăng Nghiêm của Phật giáo, Thánh kinh của Thiên Chúa giáo, kết hợp với phương thức logic hình thức để lừa bịp thiên hạ”¹⁵. Kinh sách của Thanh Hải Vô Thượng Sư chủ yếu được tập hợp trong bộ *Bí quyết tức khắc khai ngộ hiện đời giải thoát* gồm 15 quyển, trong đó tuyên truyền về pháp môn Quán Âm, khai ngộ, ăn chay, thế giới cực lạc và cách tu tập đặc đạo.

Về tổ chức, Thanh Hải Vô Thượng Sư không có tổ chức rõ ràng, không có chức vụ, cấp phẩm mà quyền lực tối cao nằm trong tay người khởi xướng là Giáo chủ Thanh Hải. Ngoài ra, giúp việc cho Giáo chủ là số các đệ tử thân tín gọi là các “hộ pháp”, “sứ giả”, “sư đồng tọa”, “liên lạc viên”, “trưởng nhóm”,... Những người theo Thanh Hải Vô Thượng Sư gọi là “đồng tu”, sau khi hoàn thành các thủ tục như lý lịch cá nhân, nhập Hội ăn chay trường và được Thanh Hải tiếp nhận sẽ được tổ chức truyền “tâm ấn”, hướng dẫn pháp thiền “phương tiện”, giới thiệu về giới luật và được cấp thẻ Hội viên, chính thức làm đệ tử của Thanh Hải.

Nghi lễ chủ yếu mà các “đồng tu” theo Thanh Hải Vô Thượng Sư phải thực hiện là ăn chay trường, thực hành ngũ giới của Phật giáo, mỗi ngày ngồi thiền niệm tên sư phụ “Nam mô Thanh Hải Vô Thượng Sư” ít nhất 2 giờ, có khi thiền cả đêm để giữ “tâm ấn” và để nhận được sự cứu độ đầy đủ, trở thành “Phật sống”. Họ thường tổ chức “cộng tu” (chủ yếu là “ngồi thiền” tập thể) vào ban đêm các ngày cuối tuần. Ngoài ra, họ còn đi nghe giảng đạo ở nước ngoài, nhất là Thái Lan và Đài Loan dưới vỏ bọc thăm thân, du lịch. Các buổi thuyết giảng như vậy do Thanh Hải trực tiếp thực hiện. “Đối

với các buổi sinh hoạt tôn giáo ở trong nước, người phụ trách khu vực tụ tập tín đồ đến nhà riêng hoặc một địa điểm nào đó để nghe băng đĩa, đọc kinh, xem tivi, phát bài giảng của sư phụ, ngồi thiền để “khai ngộ”¹⁶.

Thanh Hải Vô Thượng Sư du nhập vào Việt Nam từ năm 1991, chủ yếu thông qua con đường du lịch, Việt kiều về thăm thân hay lợi dụng các du học sinh Việt Nam tại nước ngoài để tuyên truyền, lôi kéo tín đồ. Thanh Hải cùng các “liên lạc viên” tích cực in ấn, phát hành nhiều loại tài liệu bằng tiếng Việt rồi thông qua đường bưu điện bí mật phát tán từ nước ngoài về trong nước. Đáng chú ý hơn, để che mắt chính quyền, Thanh Hải còn sử dụng phương thức hoạt động nửa công khai, nửa bí mật (như mở các quán cơm chay, công ty chế biến thực phẩm chay, quán cà phê,...), kết hợp kinh doanh với phát triển đạo để tuyên truyền tài liệu, dụ dỗ nhiều người tham gia. Đây là địa điểm thuận tiện để các “đồng tu” gặp gỡ, liên lạc một cách công khai; cũng là địa điểm cung cấp phương tiện, đồ dùng, tài liệu cho các lần “cộng tu”, truyền “tâm ấn” hoặc nghe Thanh Hải thuyết giảng. Theo số liệu thống kê, trong cả nước hiện có 4 công ty dịch vụ tư vấn, 2 công ty sản xuất và kinh doanh thực phẩm chay, 63 nhà hàng, quán ăn chay do tổ chức Thanh Hải Vô Thượng Sư thiết lập, trong đó tập trung nhiều nhất là ở Thành phố Hồ Chí Minh¹⁷.

Bên cạnh đó, nhóm Thanh Hải Vô Thượng Sư còn núp dưới vỏ bọc của hoạt động từ thiện nhân đạo, cứu trợ thiên tai, sử dụng vật chất để cám dỗ những người có hoàn cảnh khó khăn, thuộc nhiều thành phần khác nhau, nhất là người Việt ở nước ngoài. Thông qua hoạt động này, Thanh Hải lồng ghép thuyết giảng các nội dung chống chế độ Cộng sản, xuyên tạc về tình hình tôn giáo ở Việt Nam.

Gần đây, Thanh Hải Vô Thượng Sư đưa ra nhiều hình thức mới để phát triển tín đồ như tổ chức du lịch trong và ngoài nước, tham dự hội thảo, hội nghị,... với nhiều chủ đề thu hút sự quan tâm của người dân nhiều nước trên thế giới như bảo vệ môi trường sinh thái, bảo vệ động vật, biến đổi khí hậu,... Từ đó nhóm phái này ra sức đề cao Thanh Hải với vai trò, sứ mệnh của một vị “Phật sống” đang nỗ lực cứu vớt chúng sinh, bảo vệ trái đất khỏi sự hủy diệt, bảo vệ hòa bình cho toàn nhân loại, một mặt củng cố thêm niềm tin và sự tôn sùng giáo chủ trong các “đồng tu”, mặt khác lôi kéo thêm tín đồ theo đạo này.

Đến năm 1995, Thanh Hải Vô Thượng Sư đã có mặt ở 30 tỉnh thành trong cả nước¹⁸, mở rộng tuyên truyền ra cả 3 miền: Bắc, Trung, Nam,

bao gồm: An Giang, Tây Ninh, Cà Mau, Bạc Liêu, Kiên Giang, Khánh Hòa, Đà Nẵng, Đắk Lắk, Thừa Thiên Huế, Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Thái Bình... Từ năm 1991 đến năm 2000, Thanh Hải Vô Thượng Sư đã thu hút được 5.712 người theo đạo¹⁹. Theo số liệu thống kê mới nhất, tính đến năm 2013, Thanh Hải Vô Thượng Sư đã mở rộng tổ chức và phát triển hoạt động ra “47/63 tỉnh, thành phố trong cả nước, với khoảng 6.000 người tham gia, khoảng 210 điểm nhóm cộng tu và hình thành khung tổ chức Thanh Hải Vô Thượng Sư gồm 4 cấp: cấp Trung ương gọi là Ban Âu Lạc do 1 trưởng Ban và 3 thành viên giúp việc, đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh; cấp Miền (gồm Miền Bắc, Miền Trung, Miền Nam), mỗi miền do 1 Liên lạc viên phụ trách; cấp Tỉnh, Thành do 1 Liên lạc viên phụ trách; cấp Cơ sở gọi là điểm nhóm, mỗi điểm nhóm do 1 tổ trưởng phụ trách”²⁰.

Thanh Hải Vô Thượng Sư ngay từ khi du nhập Việt Nam đã gây ra những ảnh hưởng không nhỏ tới đời sống tôn giáo cũng như đời sống xã hội. Thanh Hải luôn tự cao tự đại cho mình là “vô thượng sư”, là bậc thầy cao nhất, xem thường lãnh tụ của các tôn giáo khác; cho rằng giáo lý của mình là ưu việt, các tôn giáo khác đã lỗi thời, không còn phù hợp. Điều này xúc phạm đến uy tín và người sáng lập của các tôn giáo chính thống, nhất là Phật giáo. Trong quá trình truyền đạo, Thanh Hải đã thực hiện nhiều hành vi đi ngược lại với những quy định của Phật giáo, bị Giáo hội Phật giáo Việt Nam và nhiều nước trên thế giới kịch liệt phản đối²¹. Những quy định khắt khe trong giáo lý, giáo luật buộc tín đồ theo Thanh Hải Vô Thượng Sư phải tuyệt đối tuân thủ, như: không được chăn nuôi gia súc, gia cầm; không được phun thuốc trừ sâu khi trồng trọt; không được lập bàn thờ cúng giỗ tổ tiên, ông bà, cha mẹ... Nhiều trường hợp do sợ phạm giới luật sẽ phải chịu “nghiệp chướng” nên phải bỏ gia đình, bỏ công việc để ngồi thiền và đọc kinh sách của Thanh Hải. Đặc biệt, có trường hợp gia đình kinh tế khó khăn nhưng vẫn tìm cách vay mượn, bán tài sản để được tham dự các buổi thuyết giảng của Thanh Hải tổ chức tại nước ngoài. Nhiều người nhẹ dạ còn tin rằng bằng cách tung hô vị “minh sư” Thanh Hải và ngồi thiền theo phương pháp của Thanh Hải Vô Thượng Sư có thể chữa được “bách bệnh”, kết quả là chẳng những bệnh không thuyên giảm mà còn khiến cho đầu óc ngày càng mù mịt, thêm vào đó là phát sinh mâu thuẫn với chính những người thân trong gia đình. Đây là lý do vì sao mặc dù thu hút được một bộ phận người dân tham gia và tin theo, Thanh Hải Vô Thượng Sư vẫn không thể được các tôn giáo

khác cũng như đông đảo người dân đón nhận như một thành tố cấu thành nên đời sống tâm linh ở Việt Nam.

Điều đáng nói là tổ chức Thanh Hải Vô Thượng Sư còn tiến hành tuyên truyền “đồng tu” phải ăn thực phẩm chay do các công ty của Thanh Hải sản xuất, mặc quần áo và trang sức thiên y do Thanh Hải thiết kế thì mới được hưởng “lực gia trì của sư phụ”²². Nghiêm trọng hơn, trong các bài thuyết giảng kinh sách và hoạt động phát tán tài liệu, băng đĩa, Thanh Hải đã lồng ghép những nội dung chống đối Đảng, Nhà nước Việt Nam, kích động lòng hận thù, kích động người Việt ra nước ngoài tham gia tổ chức Thanh Hải Vô Thượng Sư để chống lại chế độ, phủ nhận thành tựu trong công cuộc đổi mới của đất nước, gây chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc”²³.

Với tất cả những hoạt động trên, có thể khẳng định, Thanh Hải Vô Thượng Sư là một nhóm tà đạo, vừa tập hợp, lôi kéo tín đồ hoạt động mê tín vừa lồng ghép tuyên truyền những nội dung chính trị phản động. Nhóm phái này đáng bị lên án và loại trừ một cách triệt để.

Thông qua nghiên cứu trường hợp hai nhóm “tà đạo” tiêu biểu trên, có thể thấy rằng các nhóm tà đạo đã gây nên những ảnh hưởng tiêu cực đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Hoạt động của các nhóm phái này một mặt gây nhiều bức xúc trong dân chúng, làm xói mòn các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc, tổn hại đến nhân phẩm, đạo đức của con người, chia rẽ khối đại đoàn kết trong dân cư và giữa những người có niềm tin tôn giáo khác nhau; mặt khác đã gây nhiều khó khăn, cản trở cho công tác quản lý về tôn giáo và an ninh chính trị - xã hội ở nhiều địa bàn, khu vực. Nội dung tuyên truyền của các nhóm tà đạo chủ yếu mang nặng yếu tố mê tín, hướng tới việc mê hoặc, củng cố đức tin cho tín đồ vào những điều thần thánh, ảo tưởng, huyền bí. Đặc biệt, nhiều nội dung tuyên truyền nhằm chống phá Đảng và Nhà nước Việt Nam, xuyên tạc, hạ thấp uy tín của Đảng Cộng sản Việt Nam, cáo buộc Việt Nam vi phạm tự do dân chủ, nhân quyền và tôn giáo, kích động lòng thù hận, tư tưởng ly khai dân tộc, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân.

Có thể thấy, nguyên nhân sâu xa và cơ bản nhất cho sự phát sinh, phát triển của các nhóm phái “tà đạo” trong những năm qua là sự lợi dụng niềm tin tôn giáo vào mục đích trục lợi về kinh tế, gây thanh thế cá nhân và mục đích chính trị, gây mất ổn định an ninh, trật tự của các tổ chức phản động trong nước và nước ngoài./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Nguyễn Như Ý (2008), *Đại Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh: 1411.
- 2 *Từ điển Bách khoa công an nhân dân*, Nxb. Công an nhân dân Hà Nội, 2005.
- 3 Xem: Nguyễn Thanh Tân (2014), “Hoạt động của các tà đạo, đạo lạ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh và những vấn đề đặt ra đối với công tác an ninh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 164.
- 4 Mai Thanh Hải (2000), “Ngày tận thế và hiện tượng các “tôn giáo” cực đoan”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3: 61.
- 5 Xem: *Tà đạo Lưu Văn Ty*, thegioivohinh.com.
- 6 Xem: *Tà đạo kỳ quái ở Nghệ An Hà Tĩnh*, vnexpress.net.
- 7 Xem: *Tà đạo Lưu Văn Ty*, thegioivohinh.com.
- 8 Xem: *Tà đạo Lưu Văn Ty*, thegioivohinh.com.
- 9 Xem: *Tà đạo kỳ quái ở Nghệ An Hà Tĩnh*, vnexpress.net.
- 10 *Đạo Ty - Hành đạo hay hành xác*, vietbao.vn.
- 11 Dương Đình Kim (2014), “Nhận diện tà đạo “Chân Không” ở Hà Tĩnh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 325.
- 12 Xem: *Tà đạo Lưu Văn Ty*, thegioivohinh.com.
- 13 Mai Thanh Hải (2000), “Ngày tận thế và các “tôn giáo” cực đoan”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3: 61.
- 14 Lê Tấn Dũng (2014), “Nhận diện tà đạo “Thanh Hải Vô Thượng Sư” và một số vấn đề đặt ra đối với công tác an ninh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 349.
- 15 Võ Văn Sinh (2014), “Tình hình hoạt động của “tà đạo”, “đạo lạ” trên địa bàn tỉnh Bình Dương và những vấn đề đặt ra đối với công tác an ninh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 254-255.
- 16 Lê Tâm Đắc và Nguyễn Thị Minh Ngọc, *Một số hiện tượng tôn giáo mới ở miền Bắc từ sau đổi mới đến nay*, Đề tài cấp Bộ 2013-2014, Cơ quan chủ trì: Viện Nghiên cứu Tôn giáo - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, nghiệm thu năm 2014: 88.
- 17 Lê Tấn Dũng (2014), “Nhận diện tà đạo “Thanh Hải Vô Thượng Sư” và một số vấn đề đặt ra đối với công tác an ninh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 353.
- 18 Ban Tôn giáo Chính phủ (2008), *Báo cáo tổng quan dự án khảo sát thực trạng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay những giải pháp và kiến nghị*, Hà Nội.
- 19 Vụ Công tác tôn giáo, Ban Dân vận Trung ương (2007), *Hỏi đáp một số vấn đề về đạo lạ ở Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội: 34.
- 20 Lê Tấn Dũng (2014), “Nhận diện tà đạo “Thanh Hải Vô Thượng Sư” và một số vấn đề đặt ra đối với công tác an ninh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 349.
- 21 *Ngăn chặn hoạt động của tà đạo “Thanh Hải Vô Thượng Sư”*, baogialai.com.vn.

- 22 Lê Tấn Dũng (2014), “Nhận diện tà đạo “Thanh hải Vô Thượng Sư” và một số vấn đề đặt ra đối với công tác an ninh”, trong: Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn*, Tp. Hồ Chí Minh: 351.
- 23 *Ngăn chặn hoạt động của tà đạo “Thanh Hải Vô Thượng Sư”*, baogialai.com.vn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Như Ý (2008), *Đại Từ điển tiếng Việt*, Nxb. Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.
2. *Từ điển Bách khoa công an nhân dân*, Nxb. Công an nhân dân, Hà Nội, 2005.
3. Bộ Công an, Trường Đại học An ninh nhân dân, Kỷ yếu hội thảo khoa học: *“Giải quyết vấn đề “tà đạo” ở Việt Nam - Nhận thức và thực tiễn”*, Tp. Hồ Chí Minh, 2014.
4. Mai Thanh Hải (2000), “Ngày tận thế và hiện tượng các “tôn giáo” cực đoan”, *Nghiên cứu Tôn giáo*, số 3.
5. Lê Tâm Đắc và Nguyễn Thị Minh Ngọc, *Một số hiện tượng tôn giáo mới ở miền Bắc từ sau đổi mới đến nay*, Đề tài cấp bộ 2013-2014, Cơ quan chủ trì: Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, nghiệm thu năm 2014.
6. Ban Tôn giáo Chính phủ (2008), *Báo cáo tổng quan dự án khảo sát thực trạng tôn giáo mới ở nước ta hiện nay những giải pháp và kiến nghị*, Hà Nội.
7. Vụ Công tác tôn giáo, Ban Dân vận Trung ương (2007), *Hỏi đáp một số vấn đề về đạo lạ ở Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.

Abstract

THE IDENTIFICATION OF “PAGAN RELIGIONS” THE CASES OF CHÂN KHÔNG AND THANH HẢI VÔ THƯỢNG SƯ

Through research on “pagan religions” such as Chân Không and Thanh Hải Vô Thượng Sư, the author desires to provide some scientific data for identifying the “pagan religions”, thereby raising awareness of people as well as effective management of the authorities for this type of religions.

Keywords: Pagan religion, Chân Không, Thanh Hải Vô Thượng Sư.